

Số: /TB-HĐTS

Ninh Bình, ngày 22 tháng 7 năm 2025

## THÔNG BÁO

### Về ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào xét tuyển đại học chính quy năm 2025

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 06/2025/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 2099/QĐ-BGDĐT ngày 21/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xác định ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào (điểm sàn) đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ đại học, cao đẳng năm 2025.

Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Hoa Lư thông báo ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (điểm sàn) đại học chính quy năm 2025 như sau:

| TT | Tên ngành                 | Mã ngành | Phương thức tuyển sinh          | Tổ hợp xét tuyển                                                                                                       | Điểm sàn xét tuyển (áp dụng với thi sinh ở khu vực 3) |
|----|---------------------------|----------|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| 1  | Giáo dục Tiểu học         | 7140202  | KQ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 | - Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh<br>- Toán, Ngữ văn, Lịch sử<br>- Toán, Ngữ văn, Địa lí<br>- Toán, Ngữ văn, Vật lí           | 19                                                    |
| 2  | Sư phạm Toán học          | 7140209  | KQ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 | - Toán, Vật lí, Hóa học<br>- Toán, Vật lí, Tiếng Anh<br>- Toán, Vật lí, Sinh học<br>- Toán, Vật lí, Tin học            | 19                                                    |
| 3  | Sư phạm Khoa học tự nhiên | 7140247  | KQ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 | - Toán, Vật lí, Hóa học<br>- Toán, Vật lí, Tiếng Anh<br>- Toán, Vật lí, Sinh học<br>- Toán, Vật lí, Tin học            | 19                                                    |
| 4  | Sư phạm Lịch sử - Địa lý  | 7140249  | KQ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 | - Ngữ văn, Lịch sử, Tiếng Anh<br>- Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí<br>- Ngữ văn, Lịch sử, Toán<br>- Ngữ văn, Lịch sử, GDKT&PL | 19                                                    |

|   |                     |         |                                                        |                                                                                                                                          |           |
|---|---------------------|---------|--------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 5 | Giáo dục Mầm non    | 7140201 | KQ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 kết hợp thi NK         | - Ngữ văn, Năng khiếu, Toán<br>- Ngữ văn, Năng khiếu, Tiếng Anh<br>- Ngữ văn, Năng khiếu, Lịch sử<br>- Ngữ văn, Năng khiếu, Địa lí       | <b>19</b> |
| 6 | Kế toán             | 7340301 | KQ thi tốt nghiệp THPT năm 2025<br>KQ học tập cấp THPT | - Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh<br>- Toán, Ngữ văn, Vật lí<br>- Toán, Ngữ văn, Địa lí<br>- Toán, Ngữ văn, Lịch sử                             | <b>16</b> |
| 7 | Quản trị kinh doanh | 7340101 | KQ thi TN THPT năm 2025<br>KQ học tập cấp THPT         | - Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh<br>- Toán, Ngữ văn, Vật lí<br>- Toán, Ngữ văn, Địa lí<br>- Toán, Ngữ văn, Lịch sử                             | <b>16</b> |
| 8 | Du lịch             | 7810101 | KQ thi tốt nghiệp THPT năm 2025<br>KQ học tập cấp THPT | - Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh<br>- Toán, Ngữ văn, Vật lí<br>- Toán, Ngữ văn, Lịch sử<br>- Toán, Ngữ văn, Địa lí<br>- Toán, Ngữ văn, GDKT&PL | <b>16</b> |
| 9 | Công nghệ thông tin | 7480201 | KQ thi tốt nghiệp THPT năm 2025<br>KQ học tập cấp THPT | - Toán, Vật lí, Hoá học<br>- Toán, Vật lí, Tiếng Anh<br>- Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh<br>- Toán, Ngữ văn, Tin học                           | <b>16</b> |

Đối với ngành Giáo dục Mầm non ngoài các điều kiện trên, thí sinh phải đáp ứng thêm điều kiện sau: Tổng điểm 2 môn thi tốt nghiệp THPT trong tổ hợp xét tuyển + 2/3 (điểm ưu tiên đối tượng, khu vực) (nếu có) phải lớn hơn hoặc bằng 12,67.

**Nơi nhận:**

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- Lãnh đạo trường;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc;
- Cổng thông tin điện tử Trường;
- Lưu: VT, HĐTS.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH  
CHỦ TỊCH**

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
TS. Dương Trọng Luyện**